

Bản án số: 67/2025/HNGĐ-ST
Ngày 05/09/2025
V/v: “Ly hôn và tranh chấp nuôi
con chung”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Điệp

Ông Hoài Đức Huệ

Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Thanh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Bà Đặng Vân Hoàng Yến - Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 2 – Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 173/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2025 về việc “Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 49/2025/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Kim H**, sinh năm 1982.

Căn cước công dân số: 075182019559 ngày cấp 10/5/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ thường trú: Khu phố P, thị trấn H, huyện N, tỉnh Đồng Nai (nay là ấp P, xã N, tỉnh Đồng Nai).

- Bị đơn: Anh **Phạm Văn Q**, sinh năm 1979.

Căn cước công dân số: 075079013304 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ thường trú: Ấp E, xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai (nay là xã P, tỉnh Đồng Nai).

(Các đương sự vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

**** Theo đơn khởi kiện ngày 24/04/2025 và các lời khai trong hồ sơ vụ án chị Nguyễn Thị Kim H trình bày:***

Chị vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, không bỏ sung, thay đổi, không rút một phần hay toàn bộ yêu cầu khởi kiện, yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim H và anh Phạm Văn Q tự nguyện tìm hiểu và xây dựng gia đình với nhau năm 2008, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai (Nay là xã P, tỉnh Đồng Nai) theo giấy chứng nhận kết hôn số 73, ngày 16/6/2008.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc hòa thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và tính cách khác nhau nên vợ chồng không có tiếng nói chung trong nhiều vấn đề, không thể chia sẻ, thông cảm cho nhau. Thời gian qua, vợ chồng đã cố gắng hàn gắn tình cảm và hòa giải hai bên nhưng không có kết quả. Nay hôn nhân không hạnh phúc, vợ chồng không còn tình cảm, không yêu thương, quan tâm chăm sóc lẫn nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Phạm Văn Q.

Về con chung: Chị H khai có 01 con chung là Phạm Nguyễn Khánh M, sinh ngày 08/02/2010. Ly hôn, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Chị và anh Phạm Văn Q không thể hòa giải được nên chị yêu cầu không tiếp tục hòa giải với nhau và chị phải đi làm thường xuyên khó xin nghỉ. Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định pháp luật và chị xin vắng mặt tại phiên tòa.

**** Bị đơn anh Phạm Văn Q đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ hai lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Trong suốt quá trình giải quyết vụ án anh Q đều không cung cấp lời khai nên Tòa án không ghi nhận ý kiến.***

**** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Đồng Nai phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:***

- Về trình tự, thủ tục Tòa án thụ lý vụ án, xác định tư cách đương sự và quan hệ tranh chấp đúng quy định pháp luật, thời hạn đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định, xác minh thu thập chứng cứ, hòa giải, việc tuân theo pháp luật của đương sự, và của hội đồng xét xử đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Kim H xử cho chị được ly hôn với anh Phạm Văn Q. Về con chung: Giao 01 (một) con chung là Phạm Nguyễn Khánh M, sinh ngày 08/02/2010 cho chị Nguyễn Thị Kim H trực tiếp nuôi dưỡng, tạm thời anh Phạm Văn Q không

cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận; Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Kim H khai không có, anh Phạm Văn Q không cung cấp tài liệu chứng cứ nên không xem xét. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim H phải chịu án phí dân sự trong vụ án Hôn nhân và gia đình.

Những kiến nghị khắc phục vi phạm là không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Kim H có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Anh Phạm Văn Q đã được Tòa án niêm yết triệu tập hợp lệ lần hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên căn cứ vào các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án, quan hệ tranh chấp và tư cách đương sự:

Chị Nguyễn Thị Kim H yêu cầu giải quyết ly hôn với anh Phạm Văn Q. Anh Phạm Văn Q hiện có sinh sống tại Ấp E, xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai (nay là ấp E, xã P, tỉnh Đồng Nai) nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Đồng Nai) có thẩm quyền giải quyết vụ án.

Quan hệ pháp luật được xác định là “Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung”. Căn cứ Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự xác định nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Kim H, bị đơn là anh Phạm Văn Q.

[3]. Về nội dung:

- Xét quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Kim H và anh Phạm Văn Q là hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên được xem là hôn nhân hợp pháp. Chị Nguyễn Thị Kim H xác định mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng và không còn tình cảm vợ chồng với anh Phạm Văn Q và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn với anh Phạm Văn Q.

Chị H khai sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận được thời gian đầu thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên do cả hai bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi vã và vợ chồng không còn chung sống với nhau, nay ai cũng có cuộc sống riêng, không còn quan tâm, chăm sóc nhau. Vợ chồng cố gắng hàn gắn đoàn tụ nhưng không thành. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không hạnh phúc, mâu thuẫn trầm trọng kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cương quyết xin ly hôn anh Phạm Văn Q.

Bị đơn anh Phạm Văn Q đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ hai lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Trong suốt quá trình giải quyết vụ án anh Q đều không cung cấp lời khai nên Tòa án không ghi nhận ý kiến về quan hệ hôn nhân.

Theo quy định tại Điều 8, Điều 9, Điều 51, Điều 54, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014, Hội đồng xét xử xét thấy chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Kim H là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về con chung: Chị H và anh Q có 01 con chung là Phạm Nguyễn Khánh M, sinh ngày 08/02/2010. Hiện đang được chị Nguyễn Thị Kim H trực tiếp nuôi dưỡng và chị cũng có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung. Về việc cấp dưỡng nuôi con, chị H không có yêu cầu anh Phạm Văn Q cấp dưỡng nuôi con. Trong quá trình từ thụ lý đến nay anh Q đều vắng mặt tại các buổi làm việc và tại phiên tòa, đồng thời anh cũng không cung cấp lời khai cho Tòa án đối với yêu cầu khởi kiện. Nên xét giao con chung cho chị Nguyễn Thị Kim H nuôi dưỡng là phù hợp.

Do đó, Hội đồng xét xử thấy nên giữ nguyên tình trạng ban đầu, giao con chung cho chị Nguyễn Thị Kim H trực tiếp nuôi dưỡng và tạm thời anh Phạm Văn Q không phải cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với quy định pháp luật.

Anh Phạm Văn Q được quyền đến thăm nom chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các đương sự được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Đương sự khai tự thỏa thuận nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Theo chị Nguyễn Thị Kim H khai không có nợ chung, qua xác minh tại địa phương không ai có yêu cầu anh chị phải thanh toán nợ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. Xét quan điểm của Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 28, 35, 39, 147, 220, 227, 228, 266, 267, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 8, Điều 9, Điều 51, Điều 54, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim H đối với bị đơn anh Phạm Văn Q về việc “Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung”.

Xử: cho chị Nguyễn Thị Kim H được ly hôn với anh Phạm Văn Q.

Giao một con chung là Phạm Nguyễn Khánh M, sinh ngày 08/02/2010 cho chị Nguyễn Thị Kim H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tạm thời anh Phạm Văn Q không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Phạm Văn Q được quyền đến thăm nom chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các đương sự được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Đương sự khai tự thỏa thuận nên không xem xét.

Về nợ chung: Đương sự khai không có nên không xem xét.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0023147 ngày 25 tháng 4 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 2 – Đồng Nai). Chị H đã nộp xong.

2. Chị Nguyễn Thị Kim H và anh Phạm Văn Q được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 2- Đồng Nai;
- Tòa án tỉnh Đồng Nai; Thi hành án;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- THADS tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Oanh